

Số: 48/2023/QĐST-HNGĐ

Yên Thủy, ngày 13 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 79/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Bùi Xuân Đ, sinh năm 1987

- Bị đơn: Chị Bùi Thị Ph, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Xóm Sào, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Bùi Thị Thiện, sinh năm 1985, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Xuân Đ và chị Bùi Thị Ph.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Bùi Xuân Đ và chị Bùi Thị Ph có 02 (hai) con chung cháu Bùi Anh T, sinh ngày 07/01/2007, Bùi Hoàng A, sinh ngày 19/10/2012.

Giao cháu hai cháu Bùi Anh T, sinh ngày 07/01/2007, Bùi Hoàng A, sinh ngày 19/10/2012 cho anh Bùi Xuân Đ trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2023.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích cho anh Bùi Xuân Đ và chị Bùi Thị Ph biết quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của người trực tiếp nuôi con, nhưng anh Đ chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, hiện tại chị Ph chưa phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Bùi Thị Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Đ cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Ph trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Nếu chị Bùi Thị Ph lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì anh Đ có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Ph.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định về việc cấp dưỡng.

2.2. Về tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Bùi Xuân Đ thỏa thuận nhất trí nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001517 ngày 14/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Anh Bùi Xuân Đ còn được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện Yên Thủy;
- Thi hành án;
- UBND xã Đa Phúc;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thị Lan

